

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM TÂN
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2021/HS-ST

Ngày: 07/4/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM TÂN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Trang;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Quang Sơn và ông Phạm Hữu Ái;

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân;

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân tham gia phiên tòa:
Ông Nông Ngọc Tuất - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 09/2021/TLST-HS ngày 08/02/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2021/QĐXXST-HS ngày 22/03/2021, đối với bị cáo:

VÕ TẤN L, (*Tên gọi khác: Không*), sinh năm 1993 tại tỉnh B;

HKTT: Thôn B1, xã T, huyện H, tỉnh B;

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh;

Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên Chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Võ Thanh B2 và bà Trịnh Thị Thanh B3;

Gia đình có 02 anh chị em, bị cáo là con đầu;

Vợ, con: Chưa có;

Tiền sự: Không; Tiền án: Không;

Bị cáo bị bắt ngày 17/10/2020, bị tạm giữ từ ngày 17/10/2020. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hàm Tân. *Có mặt tại phiên tòa.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Tấn L là đối tượng nghiện ma túy, vào khoảng 18 giờ ngày 16/10/2020, L mượn điện thoại của Cao Xuân T (Tên gọi khác: T cá chép) sinh năm 1991; HKTT: Thôn B1, xã T, huyện H, tỉnh B gọi điện thoại cho một người đàn ông tên L1 (Không rõ nhân thân lai lịch) nhà ở huyện X, tỉnh Đ để mua ma túy, tuy nhiên người nhận cuộc gọi lại tự nhận mình là em của L1 và hẹn L đến trước chợ căn cứ 3 thuộc xã X1, huyện X, tỉnh Đ.

Sau đó, L điều khiển xe mô tô 86Y1-2868 đến điểm hẹn gặp người này hỏi mua ma túy với số tiền 1.500.000đ, L đưa tiền cho người này, người này đưa cho L 01 gói thuốc lá bên trong có 02 gói nylon chứa ma túy, L lấy bỏ vào túi rồi điều khiển xe về lại nhà mình, lấy 01 ít ra sử dụng. Sau khi sử dụng xong, L cất gói thuốc có ma túy vào trong cốp xe điều khiển xe mô tô 86Y1-2868 đến chợ T để ăn tối.

Vào khoảng 01h30 ngày 17/10/2020 tổ tuần tra Công an thị trấn T tuần tra đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn thì phát hiện Võ Tấn L điều khiển xe mô tô biển số 86Y1-2868 không có đèn chiếu sáng đã yêu cầu dừng xe kiểm tra hành chính nhưng không xuất trình được giấy tờ nên đưa về Công an thị trấn T làm việc.

Qua kiểm tra phát hiện bên trong cốp xe 86Y1-2868 có các dụng cụ sử dụng ma túy và 02 gói chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy nên đã lập biên bản bắt quả tang thu giữ tang vật gồm 01 nỏ thủy tinh, 02 gói nylon có kích thước mỗi gói là 04×4,5cm có chứa tinh thể màu trắng, 09 túi nylon bên trong không chứa gì, 01 ống hút nhựa màu vàng dài 05cm, 01 điện thoại di động OPPO màu đen, số tiền 2.315.000đ; 01 xe mô tô BKS 86Y1-2868.

Tại Kết luận giám định số 1142/KLGD-PC09 ngày 23/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bình Thuận xác định:

- 02 gói nylon có khóa kéo một đầu chứa tinh thể màu trắng được ký hiệu là M: Có khối lượng là 4,1445gam, là Methamphetamine.

Vật chứng vụ án thu giữ gồm có:

- 4,1445gam Methamphetamine, hiện còn 4,0979 gam (Do lấy mẫu giám định) cùng 02 gói nylon một đầu có khóa kéo.

- 01 nỏ thủy tinh; 09 túi nylon trong suốt; 01 ống hút nhựa màu vàng dài 05cm.

- 01 xe mô tô BKS 86Y1-2868.

Với nội dung như trên, Cáo trạng số 12/CT-VKS ngày 05/02/2021 của VKSND huyện Hàm Tân đã truy tố bị cáo Võ Tấn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của VKSND huyện Hàm Tân đã truy tố và thống nhất với các điều khoản mà VKSND huyện Hàm Tân đã viện dẫn trong Cáo trạng.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Hàm Tân giữ quyền công tố luận tội và tranh luận đã phân tích hành vi phạm tội của bị cáo. Đề nghị HĐXX tuyên bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như nội dung Cáo trạng, đồng thời xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo. Đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Võ Tấn L từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị HĐXX tuyên tịch thu tiêu hủy 4,0979 gam Methamphetamine cùng 02 gói nylon một đầu có khóa kéo; 01 nỏ thủy tinh; 09 túi nylon trong suốt; 01 ống hút nhựa màu vàng dài 05cm; Đối với 01 xe mô tô BKS

86Y1-2868 đề nghị giao lại cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Tân tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý theo thẩm quyền.

* Ý kiến của bị cáo: Bị cáo đồng ý với nội dung và tội danh mà Cáo trạng của VKSND huyện Hàm Tân đã truy tố, đồng thời xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an huyện Hàm Tân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai và các tài liệu chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án, đã có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 18 giờ ngày 16/10/2020, Võ Tấn L mượn điện thoại của Cao Xuân T gọi điện thoại cho một người tên L1 (Không rõ nhân thân lai lịch) nhà ở xã X, huyện Đ để mua ma túy, tuy nhiên người nghe máy tự nhận mình là em của L1 và hẹn L đến trước chợ căn cứ 3 thuộc xã X1, huyện X, tỉnh Đ. Sau đó L điều khiển xe mô tô BKS 86Y1-2868 đến điểm hẹn gặp và hỏi mua ma túy với số tiền 1.500.000đ, L đưa tiền cho người này, người này đưa cho L 01 gói thuốc lá bên trong có 02 gói nylon chứa ma túy, L lấy bỏ vào túi rồi điều khiển xe về lại nhà mình, lấy một ít ra sử dụng. Sau khi sử dụng xong, L cất gói thuốc có ma túy vào trong cốp xe BKS 86Y1-2868. Đến khoảng 01h30' ngày 17/10/2020 L điều khiển xe mô tô BKS 86Y1-2868 đến chợ Tân Minh để ăn tối thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Tại các biên bản ghi lời khai của bị cáo; biên bản hỏi cung; lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều thống nhất hành vi của bị cáo đúng như cáo trạng đã nêu.

Tại Kết luận giám định số 1142/KLGD-PC09 ngày 23/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bình Thuận xác định:

02 gói nylon có khóa kéo một đầu chứa tinh thể màu trắng được ký hiệu là M: Có khối lượng là 4,1445gam, là Methamphetamine.

Bị cáo L tàng trữ trái phép 4,1445gam Methamphetamine để sử dụng, không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo xâm phạm khách thể được Luật Hình sự bảo vệ là chế độ quản lý của Nhà nước về chất Ma túy.

Bị cáo L là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp

Như vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất Ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Do vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hàm Tân truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo biết rõ ma túy là hiểm họa của con người và xã hội, tệ nạn ma túy không những xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, mà còn là nguyên nhân sản sinh ra nhiều loại tội phạm khác. Mặc dù nhận thức rõ điều này, nhưng để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân, bị cáo L đã bất chấp hậu quả, bất chấp pháp luật, tàng trữ ma túy để sử dụng. Vì vậy, cần phải dành cho bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện để răn đe đối với bị cáo cũng như thông qua đó phòng ngừa tội phạm chung, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian cai nghiện ma túy, cũng như rèn luyện, tu dưỡng bản thân trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Đối với Cao Xuân T, T không biết việc L mượn điện thoại của mình để liên lạc mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Tân không xem xét xử lý là phù hợp.

Đối với đối tượng bán ma túy cho L, hiện không xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Hàm Tân không xem xét xử lý trong vụ án này là phù hợp.

[7] Về vật chứng vụ án:

- Đối với 4,0979gam Methamphetamine là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 02 gói nylon một đầu có khóa kéo; 01 nỏ thủy tinh; 09 túi nylon trong suốt; 01 ống hút nhựa màu vàng dài 05cm, đây là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với xe mô tô BKS 86Y1-2868, mặc dù bị cáo khai nhận đây là xe do bị cáo mua lại của một người khác, nhưng không có giấy tờ, chứng cứ gì để chứng minh, cũng không xác định được người bán xe mô tô BKS 86Y1-2868 cho bị cáo là ai, người đó có phải là chủ sở hữu hợp pháp hay không để xác định bị cáo có phải là chủ sở hữu hợp pháp của xe mô tô BKS 86Y1-2868. Hơn nữa, theo xác minh của cơ quan điều tra, chủ sở hữu hợp pháp của xe mô tô nói trên là bà Nguyễn Thị T1, tuy nhiên, hiện nay bà T1 không có mặt tại địa phương, cũng

không rõ hiện đang ở đâu, và bà T1 vẫn chưa có ý kiến đối với xe mô tô BKS 86Y1-2868. Vì vậy, HĐXX nhận thấy cần giao lại xe mô tô BKS 86Y1-2868 cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Tân tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý theo thẩm quyền.

- Đối với điện thoại di động hiệu OPPO màu đen và số tiền 2.315.000đ, đây là những vật không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Tân đã trả lại cho bị cáo là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Võ Tấn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Võ Tấn L **02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng** tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 17/10/2020.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng: Khoản 1 Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy: 4,0979gam Methamphetamine cùng 02 gói nylon có khóa kéo một đầu. Tất cả được niêm phong trong phong bì số 1142 có chữ ký của Giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận; 01 nỏ thủy tinh; 09 túi nylon trong suốt; 01 ống hút nhựa màu vàng dài 05cm.

Giao lại xe mô tô BKS 86Y1-2868 cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Tân tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý theo thẩm quyền.

Tất cả Vật chứng hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Tân quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/04/2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hàm Tân với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Tân.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Võ Tấn L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, báo cho bị cáo biết quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án

dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

*** Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Hàm Tân;
- CA huyện Hàm Tân;
- CQTHAHS Công an tỉnh Bình Thuận;
- NTG CA huyện Hàm Tân;
- Những người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS Hàm Tân;
- UBND địa phương bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thùy Trang